TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4- L Đ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 138/2026/QĐST-HNGĐ

L Đ, ngày 12 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN T TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA T CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý 87/2026/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: Anh **K' J**, sinh ngày 16/10/1997; Số CCCD 068097007509; Do Cục cảnh sát quản lý hành chính & trật tự cấp ngày 12/8/2021.

Địa chỉ: Thôn Ta Ly, xã Bảo T, tỉnh L Đ.

-Bị đơn: Chị **Ka H**, sinh ngày 25/06/1994; Số CCCD 068194003390; Do Cục cảnh sát quản lý hành chính & trật tự cấp ngày 16/9/2021.

Địa chỉ: Thôn B' Kọ, xã Bảo L 2, tỉnh L Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc T tình ly hôn và thỏa T của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa T đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự T tình ly hôn giữa: Anh K' J và chị Ka H.

2. Công nhận sự thỏa T của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh K' J và chị Ka H thỏa T về việc T tình ly hôn.

- Về án phí: Anh K' J phải nộp 150.000 Đ án phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn. Được trừ vào số tiền 300.000 Đ anh K' J đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0001539 ngày 21/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh L Đ. Anh K' J được nhận lại số tiền 150.000 Đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh L Đ;
- VKSND Khu vực 4- L Đ;
- THADS tỉnh L Đ;
- UBND xã Bảo L 2, tỉnh L Đ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Nguyễn Đình Phong